

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023;
Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024.**
(trình kỳ họp thứ 8 HĐND xã khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026)

Thực hiện Quyết định số /QĐ - UBND ngày /12/2023 của UBND huyện Lục Ngạn về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho UBND xã Phú Nhuận;

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ Thu - Chi ngân sách năm 2023 và công tác điều hành ngân sách năm 2024. Ban tài chính xin báo cáo như sau:

Phần thứ nhất

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU NGÂN SÁCH NĂM 2023.

Tổng thu ngân sách năm 2023 là 7.425.499.698 đồng/ 6.038.249.000 đồng, đạt 122,97% so với dự toán đầu năm.

Công tác tổ chức Thu quản lý ngân sách của UBND xã trên một số lĩnh vực cụ thể như sau:

Nội dung	Ước thu ngân sách năm 2023		tỷ lệ
	Dự toán đầu năm	Thu NSX	
Tổng số thu	6.038.249.000	9.403.429.076	155,73
I. Các khoản thu 100%	62.500.000	22.833.713	36,53
- Phí, lệ phí	12.000.000	12.000.000	100
- Lệ phí trước bạ	10.000.000	2.533.713	25,33
- Thu khác	35.000.000	2.500.000	7,14
- Thu lệ phí môn bài	5.500.000	5.800.000	105,45
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) do tỉnh quy định	71.500.000	33.090.792	46,28
- Thuế giá trị gia tăng	13.500.000	5.266.667	39,01
- Thuế thu nhập cá nhân	50.000.000	7.137.850	14,27
- Thu tiền sử dụng đất	8.000.000	15.444.000	193,05

- Thu thuế thu nhập từ hộ sản xuất kinh doanh hộ cá nhân		2.633.333	
- Thu lệ phí phi nông nghiệp		2.608.942	
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)			
IV. Thu chuyển nguồn		1.040.255.571	
V. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.904.249.000	8.307.249.000	140,69
- Bổ sung cân đối ngân sách	5.493.219.000	5.493.219.000	100
- Bổ sung có mục tiêu	411.030.000	2.814.030.000	684,62

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

Tổng chi ngân sách năm 2023 là 7.425.499.698 đồng/ 6.038.249.000 đồng, đạt 122,97% so với dự toán. Cụ thể chi trên một số lĩnh vực chủ yếu như sau:

Khoản mục	Dự toán	Ước thực hiện	tỷ lệ
Tổng chi ngân sách xã	6.038.249.000	7.425.499.698	122,97
- Chi dân quân tự vệ	315.370.000	315.370.000	100
- Chi trật tự an toàn xã hội	23.476.000	23.476.000	100
- Chi văn hóa, thông tin	78.581.000	78.581.000	100
- Chi phát thanh, truyền hình	66.600.000	35.621.219	53,48
- Chi thể dục, thể thao	14.302.000	14.302.000	100
- Chi bảo vệ môi trường	17.513.000	17.379.709	99,23
- Chi các hoạt động kinh tế	124.252.000	89.242.000	71,82
- Quản lý Nhà nước (HĐND - UBND xã)	3.172.714.896	3.571.891.011	107,95
- Đảng Cộng sản Việt Nam	699.473.204	705.245.815	100,82
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	382.714.500	416.307.662	108,77
- Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	200.000.000	222.084.522	111,04
- Hội Liên hiệp Phụ nữ	200.000.000	212.778.618	106,38
- Hội Cựu chiến binh	200.000.000	220.254.720	110,12
- Hội Nông dân	200.000.000	221.881.122	110,94
- Hội Chữ Thập đỏ	9.000.000	5.500.000	61,11
- Hội Người cao tuổi	79.480.400	84.604.200	106,44

- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	50.310.000	45.324.000	90,08
- Khác	34.943.000	34.500.000	98,73
- Chi khác	25.627.000	25.627.000	100
Chi chương trình mục tiêu			
Dự án 1	712.000.000	712.000.000	100
Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán	54.000.000	54.000.000	100
Chuyển đổi nghề	350.000.000	350.000.000	100
Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	308.000.000	308.000.000	100
Dự án 2	625.000.000	13.000.000	0,02
Đa dạng hóa sinh kế phát triển mô hình giảm nghèo	600.000.000		0
Chi giám sát, đánh giá	25.000.000	13.000.000	52
Dự án 3	586.000.000		0
Chi phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp gắn với bảo vệ rừng	10.000.000		0
Chi đầu tư phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	576.000.000		0
Dự án 4	300.000.000		0
Duy tu bảo dưỡng công trình sau đầu tư	300.000.000		0
Dự án 6	15.000.000	15.000.000	100
Bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của DTTS	15.000.000	15.000.000	100
Dự án 8	165.000.000	112.734.000	68,32
Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	165.000.000	112.734.000	68,32
Chi đầu tư xây dựng	8.000.000	232.795.100	
Chi trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng xây lò đốt rác		156.298.100	
Chi trả tiền tư vấn thiết kế đường DH84 (Đoạn từ thôn Thích đến thôn Thác Dè)	8.000.000	76.497.000	956,21

III - NHẬN XÉT KẾT QUẢ THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023:

* **Về thu ngân sách:** nhiệm vụ thu ngân sách trong năm 2023 chủ yếu là thu ngân sách từ cấp trên. Việc thực hiện thu ngân sách tại địa bàn đạt kết quả chưa

cao, còn một số chỉ tiêu chưa đạt so với dự toán đầu năm, cụ thể như: thu biện phát tài chính, thu lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, kế hoạch thu đạt tỷ lệ thấp. Nguyên nhân do xã Phú Nhuận là xã đặc biệt khó khăn, một số chế độ chính sách được miễn giảm, dẫn đến một số chỉ tiêu thu không đạt.

Nhìn chung, trong năm 2023 một số chỉ tiêu thu ngân sách Nhà nước tại địa bàn không đạt kế hoạch, nhưng tổng thể thu ngân sách vẫn đáp ứng được nhu cầu chi hoạt động thường xuyên của xã.

*** Về chi ngân sách:** chi ngân trong năm 2023 còn một số chỉ tiêu chi chưa đạt 100% so với dự toán. Trong tháng 12 năm 2023 còn một số kinh phí phải thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng phát sinh để đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, các ban, ngành đã thực hiện theo đúng dự toán được giao, chấp hành đúng quy định về chế độ, tiêu chuẩn của Nhà nước.

IV- CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NĂM 2023

Trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước giao hàng năm, bộ phận tài chính - kế toán xã tham mưu UBND xã lập dự toán, tổ chức thực hiện theo kế hoạch được giao và quản lý điều hành ngân sách theo quy định của luật ngân sách Nhà Nước và quy định của các cấp.

Việc tham mưu tổ chức chỉ đạo và điều hành các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện nghiêm túc chế độ, tiêu chuẩn, sử dụng kinh phí được phân bổ có hiệu quả, đúng mục đích thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác quản lý điều hành ngân sách xã được tăng cường chỉ đạo, việc thực hiện theo Luật ngân sách Nhà nước ngày càng tốt hơn, chấp hành thu, chi theo chế độ tiêu chuẩn nghiêm túc hơn. Công tác quản lý thu ngân sách đã có nhiều tiến bộ, chi ngân sách xã dựa trên dự toán được giao và quy định của đơn vị, tiêu chuẩn chế độ quy định của nhà nước.

Kết quả thực hiện thu, chi ngân sách trong năm 2023 tuy còn nhiều hạn chế nhưng cơ bản đã đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng Ủy, HĐND, UBND xã góp phần phục vụ phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

PHẦN THỨ HAI

PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Năm 2024 là năm thứ ba thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách 05 năm, giai đoạn 2022 - 2026. Các chỉ tiêu thu ngân sách được cân đối trên mặt bằng định mức phân bổ chi ngân sách, chi bổ sung các khoản tăng chi theo chế độ tiền lương mới và các chương trình mục tiêu.

Nhằm tiếp tục duy trì và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã trong năm 2024.

Căn cứ chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 25/6/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà Nước.

Thông tư số 90/2013/TT-BTC ngày 28/6/2013 của Bộ trưởng bộ tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách Nhà Nước.

Nghị quyết số 30/2010/NQ-HĐND và nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh về phân cấp quản lý ngân sách các cấp chính quyền địa phương và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp chính quyền địa phương.

Nghị quyết số 36 /NQ-HĐND ngày 20 /12/2023 của HĐND huyện Lục Ngạn về giao dự toán ngân sách Nhà Nước phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước huyện Lục Ngạn năm 2024

Biện pháp thực hiện thu, chi ngân sách Nhà Nước năm 2024 như sau :

I – DỰ TOÁN THU.

CHỈ TIÊU THU GIAO CHO UBND XÃ NĂM 2024

Đơn vị tính: Đồng

TT	NỘI DUNG THU	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	ĐIỀU TIẾT NGÂN SÁCH XÃ
A	Tổng số thu	7.408.945.000	7.326.945.000
B	Tổng thu tại địa bàn	167.000.000	85.000.000
1	I. Các khoản thu 100%	62.000.000	59.500.000
1.1	- Phí, lệ phí	20.000.000	12.000.000
1.2	- Lệ phí trước bạ	5.000.000	2.500.000
1.3	- Thu khác	30.000.000	30.000.000
1.4	- Thu lệ phí môn bài	7.000.000	15.000.000
2	II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) do tỉnh quy định	105.000.000	25.500.000
2.1	- Thuế giá trị gia tăng	5.000.000	5.000.000
2.2	- Thuế thu nhập cá nhân	18.000.000	10.500.000
2.3	- Thu tiền sử dụng đất	80.000.000	8.000.000
2.4	- Thu thuế thu nhập từ hộ sản xuất kinh doanh hộ cá nhân		
2.5	- Thu lệ phí sử dụng đất phi nông nghiệp	2.000.000	2.000.000
3	III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
4	IV. Thu chuyển nguồn		
5	V. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	7.241.945.000	7.241.945.000
5.1	- Bổ sung cân đối ngân sách	6.755.855.000	6.755.855.000
5.2	- Bổ sung có mục tiêu	486.090.000	486.090.000

II. DỰ TOÁN CHI.

CHỈ TIÊU CHI GIAO CHO UBND XÃ

Đơn vị tính: Đồng

TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
I	Tổng chi ngân sách xã	7.326.945.000	
1	Chi dân quân tự vệ	319.274.000	
1.1	Chi phụ cấp trách nhiệm dân quân, CTVT, CTVP, XĐT.XDP	86.694.000	
1.2	Chi huấn luyện dân quân	232.580.000	
2	Chi trật tự an toàn xã hội	23.476.000	
3	Chi văn hóa, thông tin, kinh phí các cuộc vận động, giám sát.	78.581.000	
4	Chi phát thanh, truyền hình	66.600.000	
5	Chi thể dục, thể thao	14.302.000	
6	Chi bảo vệ môi trường	17.513.000	
7	Chi các hoạt động kinh tế	60.000.000	
7.1	- Giao thông	50.000.000	
7.2	- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	10.000.000	
8	Quản lý Nhà nước (HĐND - UBND xã)	3.706.347.000	
8.1	Chi lương phụ cấp + BHXH, BHYT, công đoàn	3.483.766.000	
8.2	Chi hoạt động HĐND – UBND xã	222.581.000	
9	Đảng Cộng sản Việt Nam	964.049.000	
9.1	Chi lương phụ cấp + BHXH, BHYT, công đoàn	888.989.000	
9.2	Chi hoạt động công tác Đảng	75.060.000	
10	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	533.570.000	
10.1	Chi lương phụ cấp + BHXH, BHYT, công đoàn	393.270.000	
10.2	Chi hoạt động	15.000.000	
10.3	Chi đại hội MTTQ xã	15.000.000	
10.4	Chi hoạt động ban MTTQ thôn	26.000.000	
10.5	Chi ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc	78.000.000	
10.6	Chi ban thanh tra nhân dân	6.300.000	
11	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	291.000.000	
11.1	Chi lương phụ cấp + BHXH, BHYT, công đoàn phí	241.000.000	
11.2	Chi hoạt động	13.000.000	

11.3	Chi đại hội, hội liên hiệp thanh niên	11.000.000	
11.4	Chi hoạt động chi đoàn thôn	26.000.000	
12	Hội Liên hiệp Phụ nữ	271.000.000	
12.1	Chi lương phụ cấp + BHXH, BHYT, công đoàn phí	232.000.000	
12.2	Chi hoạt động	13.000.000	
12.3	Chi hoạt động chi hội thôn	26.000.000	
13	Hội Cựu chiến binh	281.500.000	
13.1	Chi lương phụ cấp + BHXH, BHYT, công đoàn phí	242.500.000	
13.2	Chi hoạt động	13.000.000	
13.3	Chi hoạt động chi hội thôn	26.000.000	
14	Hội Nông dân	263.000.000	
14.1	Chi lương phụ cấp + BHXH, BHYT, công đoàn phí	224.000.000	
14.2	Chi hoạt động	13.000.000	
14.3	Chi hoạt động chi hội thôn	26.000.000	
15	Hội Chữ Thập đỏ	34.488.000	
15.1	Chi phụ cấp	25.488.000	
15.2	Chi hoạt động	9.000.000	
16	Hội Người cao tuổi	137.304.000	
16.1	Chi phụ cấp	128.304.000	
16.2	Chi hoạt động	9.000.000	
17	Chi trợ cấp xã hội	103.199.000	
17.1	Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	68.256.000	
17.2	Khác	34.943.000	
18	12. Chi khác	25.627.000	
19	13. Dự phòng	136.115.000	

Trên đây là Tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND, TTUBND xã;
- Đại biểu HĐND (B/c);
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Tổng Văn Quy